TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẨM PHẢ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số:109/2020/HS-ST
Ngày 16/7/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂNTHÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Kim Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Quân và ông Nguyễn Văn Tơn.

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thêm; Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 7 năm 2020, tại Hội trường xét xử - Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 98/2020/HSST, ngày 04 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2020/HSST- QĐ ngày 29/6/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đinh Văn T; Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày: 20/7/1997, tại thành phố D, Quảng Ninh; Nơi cư trú: Tổ 3, khu Hòa Lạc, phường CB, thành phố D, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Con ông: Đinh Văn T, sinh năm 1975 và bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1977; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 25/3/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh- có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đinh Văn T, sinh năm 1975; trú tại: Tổ 3, khu Hòa Lạc, phường Cẩm Bình, thành phố Cẩm Phả - có mặt tại phiên tòa.

* Người làm chứng*:* Ông Vũ Trọng Th, sinh năm 1950; Ông Hoàng Văn O, sinh năm 1953 và Anh Nguyễn Lộc Ng, sinh năm: 1992; đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 10h 30 phút ngày 25/3/2020, tại tổ 4, khu Đập Nước 1, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh Đinh Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng và bán thì bị Công an thành phố Cẩm Phả bắt quả tang. Vật chứng thu giữ: Tại túi quần bên phải Tự đang

mặc 11 túi nilon bên trong đều chứa thực vật khô; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc biển kiểm soát (BKS) 14U1 - 237.04 và số tiền 3.400.000 đồng. Thu giữ trong tay trái của Nguyễn Lộc Ng số tiền 200.000 đồng và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia màu đen.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của T thu tại nền nhà trong phòng ngủ 01 cân tiểu ly điện tử màu xanh và 20 vỏ túi nilon.

Tại Bản kết luận giám định số 303/KLGĐ ngày 29/3/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Thực vật khô trong 11 túi nilon thu của Đinh Văn T là chất ma túy, loại cần sa, tổng khối lượng là 3,578g (ba phẩy năm bảy tám gam). Hoàn lại sau giám định 1,59 gam chất ma túy, loại cần sa.

Tại cơ quan điều tra Đinh Văn T đều khai nhận: Bị cáo sử dụng ma túy cần sa từ đầu năm 2020 đến nay. Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 25/3/2020, bị cáo đến quán nước tại tổ 4, khu Đập Nước 1, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả ngồi uống nước. Khi đi bị cáo mang theo 11 túi ma túy cần sa đựng trong túi quần với mục đích để sử dụng và bán. Bị cáo đang ngồi uống nước thì nhận được điện thoại từ số 0981.932.459 của Nguyễn Lộc Ng là bạn xã hội hỏi mua 200.000 đồng tiền ma túy cần sa. Bị cáo đồng ý và hẹn Ng đến quán nước chè gần khu vực Tòa nhà vàng bị cáo bán ma túy cho. Khoảng 10 phút sau thấy Ng đi bộ đến quán nước chè, bị cáo đứng dậy đi vào ngõ bên cạnh quán nước khoảng 05m, Ng đi theo vào trong ngõ để mua ma túy của bị cáo. Khi Ng đến cạnh bị cáo chưa kịp đưa tiền để mua ma túy thì bị Công an thành phố Cẩm Phả bắt quả tang, thu giữ các vật chứng như nội dung trên và Công an thu giữ trên tay Ng 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng. Ngoài Ng ra bị cáo chưa bán ma túy cho ai. Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là do bị cáo mua của một người tên Th (không biết địa chỉ, lai lịch) qua mạng xã hội một tuần trước khi bị bắt với số tiền 2.000.000 đồng. Bị cáo và Th giao dịch mua bán ma túy bằng điện thoại và thỏa thuận gửi tiền vào Ngân hàng qua tài khoản của Th khi nhận được tiền Th gửi ma túy cho bị cáo qua đường xe khách. Sau khi mua được ma túy bị cáo mang về chia nhỏ thành nhiều túi ma túy cần sa khác để sử dụng. Đến ngày 25/3/2020 bị cáo bán 01 gói ma túy cho Ng để kiếm lời. Số tiền mua ma túy và tiền bị thu giữ là do lao động mà có bị cáo yêu cầu được nhận lại số tiền 3.400.000 đồng. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng là của bị cáo dùng để liên lạc với gia đình, bạn bè và dùng để mua bán ma túy. Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc biển kiểm soát (BKS) 14U1 - 237.04 là của ông Đinh Văn T – bố của bị cáo đã cho bị cáo mượn. Ông T không biết việc bị cáo dùng xe mô tô vào việc vi phạm pháp luật. Chiếc cân tiểu ly là của bị cáo mua về dùng để cân ma túy; 20 vỏ túi nilon bị cáo dùng đựng ma túy.

Bị cáo thấy Viện kiểm sát truy tố, Toà án xét xử là đúng người đúng tội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Đinh Văn T có lời khai tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa thể hiện: Ông và bị cáo T có mối quan hệ là bố con. Sáng ngày 25/3/2020, bị cáo đã hỏi mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc biển kiểm soát (BKS) 14U1 - 237.04 đi có việc. Ông đồng ý cho bị cáo mượn xe. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày ông được biết bị cáo đã bị Công an bắt giữ về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Việc bị cáo mượn xe mô tô của ông đi

bán ma túy thì ông không biết. Nguồn gốc chiếc xe mô tô do ông mua từ năm 2015 ở cửa hàng xe máy HonDa phường Cẩm Tây với số tiền 23.000.000 đồng. Giấy tờ xe mang tên ông. Đến nay ông đã được nhận lại chiếc xe mô tô trên và không có yêu cầu gì thêm.

Lời khai của bị cáo, lời khai của những người làm chứng tại cơ quan điều tra phù hợp với về thời gian, địa điểm và sự việc xảy ra cũng như hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại bản cáo trạng số: 98/KSĐT-HS, ngày 03/6/2020, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố Đinh Văn T về tội: "Mua bán trái phép chất ma tuy" quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa cũng đưa ra các chứng cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị HĐXX áp dụng: Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Đinh Văn T từ 02 (hai) năm tù đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 25/3/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo ân hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Đinh Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, khẳng định việc truy tố, xét xử là đúng người đúng tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản khám xét; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Biên bản kiểm tra điện thoại; Biên bản kiểm tra số máy, số khung xe máy thu giữ của Đinh Văn T và phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ; Bản ảnh vật chứng vụ án; Kết luận giám định số 303/KLGĐ ngày 29/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và các tài liệu khác. Với các chứng cứ nêu trên, đủ cơ sở kết luận: Hồi 10h 30 phút ngày 25/3/2020, tại tổ 4, khu Đập Nước 1, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Đinh Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 3,578g chất ma túy loại cần sa với mục đích để sử dụng và để bán thì bị Công an thành phố Cẩm Phả bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Hành vi của bị cáo không những gây mất an ninh trật tự tại địa phương mà còn tiếp tay cho những kẻ buôn bán ma túy khác. Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng coi thường pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị xét xử đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét:

- Tình tiết tăng nặng: Không

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo nên xem xét về mức hình phạt đối với bị cáo và cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần tuyên truyền giáo dục pháp luật phòng ngừa tội phạm nói chung. Do bị cáo là đối tượng nghiện, không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự

- Đối với người tên Th, theo bị cáo khai là người bán ma túy cho bị cáo nhưng không biết nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở để làm rõ.

[4]Về vật chứng: - Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS 14U1 - 237.04 quá trình điều tra xác định của ông Đinh Văn T cho bị cáo mượn. Ông T không biết bị cáo mượn xe để đi bán ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả đã trả chiếc xe trên cho ông T nên HĐXX không đề cập giải quyết.

- Đối với 01 điện thoại di động Nokia vỏ màu đen lắp sim số 0981232459 và số tiền 200.000 đồng thu của Nguyễn Lộc Ng. Công an thành phố Cẩm Phả đã trả lại cho Ngọc nên HĐXX không đề cập giải quyết.

- Đối với số ma túy cần sa, sau giám định hoàn lại mẫu vật trong phong bì niêm phong số 303/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, đây là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, model: A1688, kèm 01 sim. Điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng của bị cáo dùng để liên lạc bán ma túy cho Ngọc nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 cân tiểu ly điện tử và 20 (hai mươi) vỏ túi nilon đã qua sử dụng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 3.400.000 đ (ba triệu bốn trăm nghìn đồng) là của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Văn T phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Đinh Văn T 02 (hai) năm tù về tội " Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 25/3/2020.

Căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a,c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy cần sa, sau giám định hoàn lại mẫu vật trong phong bì niêm phong số 303/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; 01 cân tiểu ly điện tử và 20 (hai mươi) vỏ túi nilon.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, model: A1688, kèm 01 sim. Điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng;

- Trả lại bị cáo số tiền 3.400.000 đồng (Ba triệu bốn trăm nghìn đồng). Tình trạng vật chứng được thi hành theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 147/BB-THA, ngày 09/6/2020, của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đinh Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện KSND tỉnh Quảng Ninh;
- CQ CSĐT Công an TP Cẩm Phả;
- CQ THAHS Công an TP Cẩm Phả;
- Chi cục THADSTP Cẩm Phả;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án- Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Kim Dung